

Chơn Thành, ngày 22 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2021/TLST-DS ngày 25 tháng 6 năm 2021;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Bùi Thanh P, sinh năm 1979, Địa chỉ: ấp 2, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;

1.2. Bị đơn: Bà Trần Thị Thanh H, sinh năm: 1975, Địa chỉ: ấp 4, xã Minh T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phan Bội C, sinh năm: 1974, Địa chỉ: ấp 4, xã Minh T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;

- Bà Lê Thị P, sinh năm: 1965, Địa chỉ: khu phố Trung L, thị trấn Chơn T, huyện Chơn T, tỉnh Bình Phước;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Hủy hợp đồng đặc cọc đặc chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Bùi Thanh P với bà Trần Thị Thanh H ký kết ngày 15/4/2021, đất chuyển nhượng diện tích 20 m x 54m thuộc thửa đất số 175, tờ bản đồ số 11, đất tại: Ấp 03, xã Minh Thắng, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2.2. Bà Trần Thị Thanh H, ông Phan Bội C liên đới hoàn trả cho ông Bùi Thanh P, bà Lê Thị P số tiền đặc cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất là 175.000.000 đồng (một trăm bảy mươi lăm triệu đồng). Phương thức thanh toán tiền, thời gian trả tiền làm 01 lần vào ngày 02/01/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.3. Ông Bùi Thanh P rút yêu cầu phạt cọc chuyên nhượng quyền sử dụng đất với số tiền 400.000.000đ. (Bốn trăm triệu đồng).

2.4. Chi phí đo đạc, xem xét thẩm định tại chỗ: là 1.500.000đ bà Trần Thị Thanh H, ông Phan Bội C phải chịu và do ông Bùi Thanh P nộp tạm ứng nên bà H, ông C phải hoàn trả cho ông P.

2.5. Án phí: Bà Trần Thị Thanh H, ông Phan Bội C liên đới chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 4.375.000đ.

Hoàn trả cho ông Bùi Thanh P số tiền 14.000.000 đồng (*Mười bốn triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002907 ngày 23/6/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- Chi cục THADS huyện Chơn Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Võ Văn Vân